SỞ Y TẾ ĐĂK LĂK
TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN BUÔN ĐÔN
Số: 366 /BC -TTYT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN BUÔN ĐÔN
2. Địa chỉ: Thôn Eaduất - Xã Eawer - Huyện Buôn Đôn- Tỉnh Đăk Lăk
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/7
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh2	Vị trí chuyên môn3	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu	Ghi chú5
1	Đoàn Quốc Đỉnh	002480/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Giám Đốc	Không	
2	Dương Thị Minh Tâm	0004088/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Phó phụ trách phòng KHNV	Không	
3	Trần Thị Thu Hương	002049/ĐL-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Nữ hộ sinh đại học	Không	
4	Nguyễn Thị Thuận	002061/ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của y sỹ theo Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015.	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	YS ĐK	Không	

5	Nguyễn Lệ Huyền	0006398/ĐL-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Điều dưỡng đại học	Không	
6	Nguyễn Mạnh Dũng	002040/ĐL-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Trưởng phòng ĐD	Không	
7	Nguyễn Tiến Lê	002030/ĐL-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ nội vụ "V/v ban hành tiêu chuẩn NV của ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Phó phòng	Không	
8	Nguyễn Thị Hợi	002050/ĐL-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Phó phòng	Không	
9	Bùi Thị Tâm	002064/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	BS Phó khoa Phụ trách khoa khám	Không	
10	Huỳnh Thị Tình	0004357/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	BS Phụ Trách PK nội 2, các dịch vụ kỹ thuật chuyên khoa mắt.	Không	

11	Lương Thị Hà Giang	008656/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	- BS Phụ trách phòng khám TMH - Nội; Nội soi TH, TMH	Không	
12	Nguyễn Thị Thu Hiền	009534/ĐL-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	BS Phụ trách PK RHM	Không	
13	Nguyễn Thị Hằng Nga	0003131/ĐL-CCHN	Thực hiện theo thông tư 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số , tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	ĐD Trưởng khoa	Không	
14	Nguyễn Thị Giang	007038/ĐL-CCHN,	Thực hiện theo thông tư 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số , tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng (Nha khoa)	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	ĐD cao đẳng nha	Không	
15	Hoàng Thị Thuý	010711/ĐL-CCHN	Thực hiện theo thông tư 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số , tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Cn Điều dưỡng	Không	
16	Nguyễn Thị Phượng	002066/ĐL-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ nội vụ"V/v ban hành tiêu chuẩn NV của ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Cn Điều dưỡng	Không	
17	Lương Thị Đào	010117/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	BS Phụ trách PK Sản - Nội TH 5	Không	

18	Nguyễn Văn Chí	002422/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Phụ trách phòng khám nội TH 3(bệnh truyền nhiễm, tâm thần, hô hấp,HIV/AIDS)	Không	
19	Vũ Thị Thanh Thuý	010152/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	BS Phụ Trách PK Ngoại TH , kiêm nhiệm PK mắt	Không	
20	Nguyễn Đình Trọng	002023/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Bs phụ trách phòng khám YHCT	Không	
21	Nông Thị Bạch Tuyết	010118/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Bs Khoa Ngoại TH, Tăng cường phòng khám ngoại	Không	
22	Hoàng Thị Thu Hoài	008655/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh sản phụ khoa	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Bs Khoa CSSKSS-PS, Tăng cường phòng khám sản	Không	
23	Phùng Văn Hạnh	0006556/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Phó khoa phụ trách khoa cấp cứu-HSTC-CĐ, đọc kết quả điện tim	Không	
24	Sầm Thị Hà	010150/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	BS điều trị	Không	

25	H Uê Êung	002054/ĐL-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ nội vụ "V/v ban hành tiêu chuẩn NV của ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Cn Điều dưỡng	Không	
26	Đinh Thị Ngọc Hậu	008807/ĐL-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ nội vụ "V/v ban hành tiêu chuẩn NV của ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	ĐD cao đẳng	Không	
27	Nguyễn Quốc Mỹ	002037/ĐL-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật.	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	ĐD Trưởng khoa	Không	
28	Lê Thị Diễm	0006467/ĐL-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Cn Điều dưỡng	Không	
29	Trần Thị Minh	000569/ĐL-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Cn Điều dưỡng	Không	
30	Lê Thị Quỳnh Trang	0005524/ĐL-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ nội vụ "V/v ban hành tiêu chuẩn NV của ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Cn Điều dưỡng	Không	

31	Bùi Thị Tình	002065/ĐL-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Cn Điều dưỡng	Không	
32	QuáchThị Ngọc Trâm	5331/BP-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật.	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Cn Điều dưỡng	Không	
33	Pham Thị Nữ	000363/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Khám bệnh, chữa bệnh Nhi-Nhiễm	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Trưởng khoa Nội - Nhi, đọc điện tim	Không	
34	Trương Thị Việt Trinh	009089/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	-Bs điều trị	Không	
35	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	000428/ĐL-GPHN	Khám bệnh, chữa chuyên khoa nội khoa	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Bs điều trị	Không	
36	Lê Anh Tuấn	000366/ĐL-GPHN	Khám bệnh, chữa chuyên khoa nội khoa	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Bs điều trị	Không	
37	Nguyễn Thị Hồng	002039/ĐL-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Cn Điều dưỡng	Không	

38	Nguyễn Văn Chiến	002044/ĐL-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ nội vụ "V/v ban hành tiêu chuẩn NV của ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Cn Điều dưỡng	Không	
39	Đoàn Thị Sen	010998/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	ĐD Trưởng khoa	Không	
40	Nguyễn Thị Trang	008668/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Cn Điều dưỡng	Không	
41	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	0005863/ĐL-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ nội vụ "V/v ban hành tiêu chuẩn NV của ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Cn Điều dưỡng	Không	
42	Phạm H' Dao ÊBan	006747/ĐL-CCHN	Thực hện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Cn Điều dưỡng	Không	

43	Tạ Thị Hân	0005551/ĐL-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	ĐD cao đẳng	Không	
44	Nguyễn Thị Hiền	0006431/ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của điều dưỡng quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	ĐD CĐ	Không	Tăng từ ngày 25/10/2024
45	Phan Thị Hiệp	001907/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Phó khoa truyền nhiễm	Không	
46	Y Zar Alio	0004879/ĐL-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ nội vụ "V/v ban hành tiêu chuẩn NV của ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Cn Điều dưỡng	Không	
47	Nguyễn Thị Thương	002046/ĐL-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ nội vụ "V/v ban hành tiêu chuẩn NV của ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Cn Điều dưỡng	Không	
48	Đỗ Thị Hằng	0006559/ĐL-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ nội vụ "V/v ban hành tiêu chuẩn NV của ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Cn Điều dưỡng	Không	

49	Dương Thị Liên	002462/ĐL-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	ĐD Trưởng khoa	Không	
50	Y Sơn Kbuôr	0003519/ĐL-CCHN, ngày 27/1/2014	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Khám bệnh, điều trị bệnh Sản phụ khoa	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	PGĐ, Trưởng khoa Ngoại TH	Không	
51	Hoàng Ích Từ	008217/ĐL-CCHN	Chuyên khoa Gây mê hồi sức.	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Bs điều trị , GMHS	Không	
52	Tam Quốc Lào	010077/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại;Thực hiện các kỹ thuật gây tê, gây mê hồi sức	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Bs điều trị , GMHS	Không	
53	Ngô Hồng Sơn	008626/ĐL - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại.	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Bs điều trị	Không	
54	Nguyễn Thị Phương	002038/ĐL-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	ĐD Trưởng khoa	Không	
55	Vũ Văn Huấn	002032/ĐL-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Cn Điều dưỡng	Không	

56	Hoàng Thị Tuyền	010882/ĐL-CCHN, cấp ngày 24/10/2023	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Cn Điều dưỡng, bó bột	Không	
57	Hồ Xuân Bằng	000253/ĐL-GPHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Thực hiện các kỹ thuật gây mê, gây tê hồi sức	Không	
58	Trần Thị Cẩm Nga	008158/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng - Gây mê hồi sức	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Điều dưỡng cao đẳng gây mê	Không	
59	Hoàng Thị Bích Trang	006982/ĐL-CCHN,	Thực hện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	ĐD Cao đẳng	Không	
60	Ngọc Thị Thu	001369/ĐL-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	-Cn Điều dưỡng	Không	
61	Đoàn Thị Phương Loan	001842/ĐL-CCHN, cấp ngày 10/4/2013	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ nội vụ "V/v ban hành tiêu chuẩn NV của ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	ĐD Cao đẳng	Không	

62	Lương Thuý Phương	010714/ĐL-CCHN, cấp ngày 06/7/2023	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	CN Điều dưỡng	Không	
63	Nguyễn Thị Huệ	011070/ĐL-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	CN Điều dưỡng	Không	
64	Nguyễn Thị Ngân	0005609/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ - KHHGĐ; Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Trưởng khoa CSSKSS-PS	Không	
65	Nông Văn Hoà	008018/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh sản phụ khoa	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Bs Điều trị	Không	
66	Mai Hoàng Ngọc	0006386/ĐL-CCNN	Thực hện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015- chuyên ngành hộ sinh	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	NHS trưởng khoa	Không	
67	Nông Thị Minh Lý	006767/ĐL-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của hộ sinh quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Nữ hộ sinh cao đẳng	Không	

68	Nguyễn Thị Xuân Lý	008611/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Nữ hộ sinh trung học	Không	
69	Nguyễn Thị Nhường	002058/ĐL-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Nữ hộ sinh đại học	Không	
70	Vũ Thị Thanh	0004869/ĐL-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Nữ hộ sinh đại học	Không	
71	Hà Thủy Tiên	008212/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Nữ hộ sinh cao đẳng	Không	
72	Lục Thị Uyên	010494/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Nữ hộ sinh cao đẳng	Không	
73	Trần Mai Như Ý	000819/ĐL-GPHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Nữ hộ sinh cao đẳng	Không	Tăng từ ngày 25/10/2024

74	Nguyễn Duy Nam	0004358/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Trưởng khoa, Nội soi TMH	Không	
75	Phạm Thị Thanh	000252/ĐL-GPHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	ĐD Trưởng khoa	Không	
76	Phạm Thị Phương Thảo	002026/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	YS YHCT	Không	
77	Phạm Duy Phượng	002027/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	YS YHCT	Không	
78	Nông Thị Thắm	002051/ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của kỹ thuật viên phục hồi chức năng	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Ktv PHCN	Không	
79	Phí Văn Mai	002480/LĐ-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Y học cổ truyền	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Bs điều trị yhct, phục hồi chức năng	Không	
80	Đàm Thị Bích Huệ	007656/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	YS YHCT	Không	
81	Triệu Đức Văn	009958/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Y học cổ truyền	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	BS điều trị YHCT, PHCN	Không	

82	Nguyễn Thị Thương	002022/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh YHCT	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	YS YHCT	Không	
83	Phạm Thị Hương Giang	000290/ĐL-GPHN	Phục hồi chức năng	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Kỹ thuật viên PHCN	Không	
84	Hồ Thị Tuyết Lan	002019/ĐL-CCHN	Chuyên khoa Siêu âm	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	PGĐ-Trưởng khoa , siêu âm, điện tim	Không	
85	Nông Thị Lộc	0005124/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Nội soi Dạ dày Tá tràng	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Phó khoa, siêu âm, điện tim, nội soi TH	Không	
86	Trần Thị Hải Hằng	000078/DL-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Bs đa khoa, Thực hiện SÂ, XQ	Không	
87	Đinh Thị Sinh	002056/ĐL-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Cn Điều dưỡng	Không	
88	Nguyễn Phú Cường	002052/ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng của kỹ thuật viên xét nghiệm	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Phó khoa	Không	
89	Lê Thị Hồng Linh	0003620/ĐL-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	ktv trưởng khoa,Xét nghiệm đại học	Không	

90	Nguyễn Đình Trường	002059/ĐL-CCHN,	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của kỹ thuật viên hình ảnh Y học	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Kỹ thuật viên X Quang trung học	Không	
91	Nguyễn Hữu Linh	0004865/ĐL-CCHN, ngày 12/9/2014	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của cao đẳng kỹ thuật hình ảnh y học	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Kỹ thuật viên X Quang cao đẳng	Không	
92	Lý Thị Thủy	0005842/ĐL-CCHN, ngày 14/7/2022	Chuyên khoa Xét nghiệm	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Xét nghiệm đại học	Không	
93	Hoàng Thị Kim Liên	009156/ĐL-CCHN	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Kỹ thuật viên X Quang đại học	Không	
94	Lê Diệu Hiền	009725/ĐL-CCHN, ngày 20/8/2021	Thực hiện chức năng của kỹ thuật viên xét nghiệm	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Kỹ thuật viên xét nghiệm cao đẳng	Không	
95	Trương Thị Nghĩa	009118/ĐL - CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Xét nghiệm đại học	Không	
96	Vũ Thị Minh Phương	010782/ĐL-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Xét nghiệm đại học	Không	
97	Trương Thị Quyên	010630/ĐL-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Xét nghiệm đại học	Không	

98	Tô Văn Đích	0004120/ĐL-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ nội vụ"V/v ban hành tiêu chuẩn NV của ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Trưởng phòng dân số	Không	
99	Đàm Thị Thơm	001841/ĐL-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của hộ sinh quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Nữ hộ sinh trung học	Không	
100	Phùng Anh Kiên	0004117/ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của điều dưỡng quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Trưởng khoa KSBT	Không	
101	Đặng Công Đạt	0005414/ĐL-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	YS ĐK	Không	
102	Y Net Hra	007925/ĐL-CCHN,	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	YS ĐK	Không	
103	Trần Thị Hồng Hà	0005132/ĐL-CCHN,	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	YS ĐK	Không	

104	Lê Thành Trung	006576/ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Y sỹ theo Thông liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	YS ĐK	Không	
105	Nguyễn Thị Huyền	0004123/ĐL-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ nội vụ "V/v ban hành tiêu chuẩn NV của ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Trưởng khoa YTCC, Điều dưỡng đại học	Không	
106	Đoàn Thị Chung	0004096/ĐL-CCHN	Quy định tại thông tư 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Nữ hộ sinh đại học	Không	
107	Hoàng Thị Tươi	0004121/ĐL-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ nội vụ "V/v ban hành tiêu chuẩn NV của ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Y tế công cộng đại học	Không	
108	Nguyễn Thị An Ngọc	18259/CCHN-D-SYT-ĐL	Quầy thuốc	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Dược cao đẳng, Thủ kho	Không	
109	Trần Văn Thiết	18234/CCHN-D-SYT-ĐL	Nhà thuốc, quầy thuốc	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Dược đại học , Cấp phát lẻ	Không	
110	Tạ Văn Cường	009190/ĐL-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theoThông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Trưởng trạm y tế xã Cuôr Knia	Không	

111	H Yoel Niê	0004134/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Phó trạm, siêu âm, điện tim	Không	
112	Hoàng Văn Đối	0004114/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	YS YHCT	Không	
113	Lương Thị Mỹ Lệ	0004118/ĐL-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	ĐD viên	Không	
114	Hoàng Thị Hải Yến	0004112/ĐL-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Hộ sinh viên	Không	
115	Đào Thị Hải Yến	0004857/ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Y sỹ	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	YS ĐK	Không	
116	Nguyễn Xuân Hòa	004119/ĐL - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Trưởng trạm y tế xã Eabar, siêu âm, điện tim	Không	
117	Lý Thị Kim Hằng	000613/ĐL-GPHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	CN ĐD SPK	Không	

118	Bun Giỏi Knul	0006383/ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Y sỹ đa khoa	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	YS ĐK	Không	
119	Nguyễn Thị Linh	011052/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	YS YHCT	Không	
120	Mạnh Văn Hảo	010296/ĐL-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, KBCB thông thường theo QĐ tại TT liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ QĐ mã số, tiêu chuẩn chưucs danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ YHDP, y sỹ.	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	YS ĐK	Không	
121	Lương Xuân Quốc	010830/ĐL-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, KBCB thông thường theo QĐ tại TT liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ QĐ mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ YHDP, y sỹ.	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	YS ĐK	Không	
122	H Tuyết Hmok	011085/ĐL-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	ĐD viên	Không	

123	Y Tơn Niê	000127/ĐL-GPHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, KBCB thông thường theo QĐ tại TT liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ QĐ mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ YHDP, y sỹ.	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	YS ĐK	Không	
124	Phùng Thị Tý	0004095/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Phó phụ trách trạm y tế Eanuôl	Không	
125	Nguyễn Thị Ngân	0004100/ĐL-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng,	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	ĐD viên	Không	
126	Trần Thị Dậu	0004099/ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của điều dưỡng quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	ĐD viên	Không	
127	Trịnh Thị Nhàn	0004905/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	YS YHCT	Không	
128	H Nũi Bkrông	0004108/ĐL-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Hộ sinh viên	Không	

129	Hoàng Thị Hoa Hồng	0004133/ĐL-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	ĐD viên	Không	
130	H Si Dja Knul	007886/ĐL-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	YS ĐK	Không	
131	Trịnh Thị Hồng	01374/ĐL-CCHND cấp ngày 15/12/2015	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn của Dược Sỹ	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Dược sỹ trung học	Không	
132	Nguyễn Thị Nhàn	001945/ĐL-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Hộ sinh đại học	Không	
133	Y Linh Niê	0104576/ĐL-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, KBCB thông thường theo QĐ tại TT liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ QĐ mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ YHDP, y sỹ.	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Y Sỹ đa khoa	Không	

134	Nông Thị Hiền	000211/ĐL-GPHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Nữ hộ sinh trung học	Không	Tăng từ ngày 25/10/2024
135	H' Tâm Niê Kdăm	0004078/ĐL-CCHN,	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Trưởng trạm y tế xã Eahuar, siêu âm, điện tim	Không	
136	Đàm Thị Thu Hiền	0004084/ĐL-CCHN,	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Hộ sinh viên	Không	
137	Vũ Thị Nhẫn	0004125/ĐL-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	ĐD viên	Không	
138	Trần Thị Tình	0004081/ĐL-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	ĐD viên	Không	
139	Trương Công Định	006977/ĐL-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	YS ĐK	Không	

140	Ngô Thị Tuyết Mai	0004122/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Phó phụ trách trạm y tế xã Eawer	Không	
141	Đào Thị Thúy	0004083/ĐL-CCHN,	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Y sỹ đa khoa	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	YS ĐK	Không	
142	H Drao Knul	0004129/ĐL-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Hộ sinh viên	Không	
143	Lê Thị Nghĩa	0004131/ĐL-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Hộ sinh viên	Không	
144	Trần Thị Hoa	009647/ĐL-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	YS ĐK	Không	
145	Hoàng Thị Vân Anh	010283/ĐL-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, KBCB thông thường theo QĐ tại TT liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ QĐ mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	YS ĐK	Không	
146	Y Nel Ênuôl	002621/ĐNO-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh, thông thường theo quy định tại Thông tưu liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	YS ĐK	Không	

147	Phan Thị Tuyết	006577/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Trưởng trạm y tế xã Tân hoà, siêu âm, điện tim	Không	
148	Linh Đức Dũng	0004906/ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Y sỹ Sản Nhi	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	YS sản nhi	Không	
149	Hoàng Thị Lộc	0004109/ĐL-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Hộ sinh viên	Không	
150	Phạm Thị Chiên	0005912/ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Y sỹ Sản Nhi	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	YS Sản nhi	Không	
151	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	0004087/ĐL-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	ĐD viên	Không	
152	Hoàng Tiến Phương	0005564/ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Y sỹ đa khoa	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	YS ĐK	Không	
153	Đặng Văn Mạnh	0004101/ĐL-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	ĐD viên	Không	

154	Tạ Thị Mai Hoa	010862/ĐL-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, KBCB thông thường theo QĐ tại TT liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ QĐ mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ YHDP, y sỹ	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	YS ĐK	Không	
155	Đặng Thị Mai Hạnh	0004107/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Nữ hộ sinh trung học	Không	
156	Y Nham Niê	0004089/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Trưởng trạm y tế xã Krông na, siêu âm, điện tim	Không	
157	Y Sới Hwing	0004092/ĐL-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Phó trạm	Không	
158	Hồ Thị Hồng	0004102/ĐL-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	Hộ sinh viên	Không	
159	H Xà Lững Kbuôr	0004105/ĐL-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 - 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	ĐD viên	Không	

160	Y Bun Toản Niê	0004110/ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Y sỹ đa khoa	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	YS ĐK	Không	
161	Đỗ Văn Tuyến	0003642/ĐL-CCHN,	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6) và các ngày nghỉ theo bảng phân công trực.	ĐD viên	Không	
162	Trần Thị Thanh Duyên	000620/ĐL-GPHN	Y Sỹ đa khoa	Sáng 7h00 - 11h30, Chiều 13h30 17h00 . Thời gian: (Từ T2→T6)	YS ĐK	Không	Tăng từ ngày 25/10/2024

Buôn Đôn, ngày 25 tháng 10 năm 2024

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH[6]

Nơi nhận:
- Sở y tế(thẩm duyệt đăng tải);
- KHNV(lập danh sách hàng năm, khi có thay đổi người hành nghề, nộp bản giấy);
- TCHC (nộp hồ sơ HCC 1.012275.000.00.00.H15 danh sách này);
- Lưu VT, KHNV(HS hành nghề).

SỞ Y TẾ TỈNH ĐẮK LẮK
TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN BUÔN ĐÔN

GIÁM ĐỐC
Trần Quốc Đính